

# SỬ DỤNG VĂN HỌC DÂN GIAN TRONG HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA PHỤC VỤ DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

*Đặng Hoàng Sang  
Trường THCS & THPT Trường Xuân, TP Cần Thơ*

## 1. Một số vấn đề về HĐNK trong dạy học lịch sử

HĐNK là một trong các hình thức tổ chức dạy học nằm trong phương pháp dạy học lịch sử (PPDHLS) ở trường PT, có tác dụng tích cực đối với việc giáo dục, giáo dục và phát triển học sinh (HS). Đây là hoạt động mang tính chất tổng hợp, không chỉ làm sâu sắc và phong phú kiến thức của HS, góp phần giáo dục thế giới quan khoa học, tư tưởng đạo đức, mà còn phát triển các khả năng nhận thức, hứng thú học tập và năng lực hành động cho HS.

Nội dung của HĐNK do nhiệm vụ chung của trường PT quy định. Vì vậy, đề tài HĐNK phải thể hiện được tính cấp thiết, phản ánh những sự kiện quan trọng trong lịch sử (LS) quá khứ và hiện tại trên thế giới và trong nước, giúp HS tiếp tục hoàn thiện kiến thức, củng cố niềm tin và hoạt động thực tiễn. Nội dung và hình thức tiến hành cần phải linh hoạt theo hai hướng chính :

*Một là*, làm phong phú, sâu sắc những kiến thức LS mà HS đã thu nhận trong giờ học chính khóa, nhất là những vấn đề cơ bản của khóa trình LS, những sự kiện lớn tiêu biểu, trở thành những kiến thức cơ bản của khóa trình ; cuộc đời và sự nghiệp các nhân vật LS phản ánh sự phát triển của xã hội ; những thành tựu lớn về văn hóa, khoa học, văn học nghệ thuật, về lao động sản xuất,...

*Hai là*, những vấn đề LS địa phương.

Nhiều nhà nghiên cứu giáo dục LS<sup>1</sup> cho rằng, HĐNK có hai đặc điểm nổi bật : tính tự nguyện và sự phát triển nhận thức tích cực độc lập, năng khiếu của HS trong lĩnh vực LS.

HĐNK là một hình thức tổ chức dạy học, có tác dụng hỗ trợ cho các bài nội khóa. Vì vậy, khi lựa chọn, tổ chức cần tuân thủ các nguyên tắc sau đây : *Thứ nhất*, nội dung HĐNK phải nhằm vào việc thực hiện mục tiêu đào tạo của cấp học, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của bộ môn LS ở trường PT. *Thứ hai*, HĐNK là một mặt, một bộ phận của việc học tập ở trường PT ; vì vậy, nó phải liên quan đến chương trình nội khóa, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, trình độ của HS mỗi lớp... *Thứ ba*, các PPDHLS được sử dụng trong bài nội khóa cũng như hoạt động nội khóa đặc biệt chú ý đến việc sử dụng lời nói, các loại tài liệu thành văn. *Thứ tư*, tổ chức HĐNK phải gọn, nhẹ, tránh phô trương hình thức.

Việc thực hiện HĐNK phụ thuộc vào nhiều yếu tố và điều kiện (hoàn cảnh của địa phương, nhà trường, lớp học, khả năng của GV và HS, yêu cầu chính trị của các

---

<sup>1</sup> Cố GS.TS.NGND Phan Ngọc Liên (1930 – 2009) ; GS.TS. Nguyễn Thị Côi ; PGS.TS. Trịnh Đình Tùng ;...

trường hay địa phương,...). Trong đó, vai trò của nhà trường rất quan trọng, nhưng việc phát huy tính tích cực, năng lực chủ động, sáng tạo của HS là điều không thể thiếu. Đồng thời, việc thực hiện chủ đề và nội dung của HĐNK rất linh hoạt và đa dạng (tuy phải theo hướng chỉ đạo của chương trình và nhiệm vụ năm học). Vì vậy, HĐNK LS góp phần bồi dưỡng, làm sâu sắc, phong phú, toàn diện tri thức LS mà HS thu nhận ở trên lớp.

Trong quá trình HĐNK bộ môn, GV và HS được rèn luyện khả năng độc lập làm việc với SGK và các tài liệu khác, HS có thể thu thập, lựa chọn những vấn đề khái quát, những kết luận, nhận định. Trên cơ sở đó, HS nắm vững hơn kiến thức qua việc tìm tòi, nghiên cứu với các bạn trong lớp, soạn các báo cáo khoa học phù hợp với trình độ và yêu cầu học tập của mình. Chính vì thế, nếu tổ chức tốt các HĐNK LS phù hợp với điều kiện cụ thể của trường PT, phù hợp với từng đối tượng HS sẽ góp phần nâng cao hiệu quả dạy học bộ môn.

## **2. Các hình thức tổ chức HĐNK có sử dụng tài liệu VHDG trong dạy học lịch sử ở trường PT**

Như trên đã nêu, nội dung của HĐNK LS xuất phát từ mục tiêu đào tạo, thông qua nội dung và PPDHLS. Vì vậy, hình thức tổ chức và cách thức tiến hành cũng không tách khỏi nội dung và PPDHLS, cũng như nó gắn liền với bài học nội khóa.

Có nhiều hình thức HĐNK khác nhau, tùy thuộc ở mục đích tổ chức, quy mô tổ chức, trình độ HS và thời gian tiến hành. Hiện nay có một số hình thức tổ chức ngoại khóa ở PT như : đọc sách, kể chuyện LS, nói chuyện LS, dạ hội LS, tham quan LS,...

Trong bài viết này, chúng tôi nghiên cứu hai hình thức: ***đọc sách và dạ hội LS***.

### **2.1. Đọc sách**

Đây là hình thức có hiệu quả nhằm cung cấp thêm kiến thức cho HS trong giờ học nội khóa, song chủ yếu trong HĐNK. Nó góp phần rèn luyện cho HS về mặt tư tưởng, phẩm chất, đạo đức, kỹ năng, thói quen hứng thú và phương pháp làm việc với sách. Đọc sách còn là hình thức đơn giản, dễ làm, song lại có hiệu quả cao về mặt giáo dục, giáo dục và phát triển làm cho HS hiểu rằng:

*“Dầu có bạc vàng trăm nghìn lạng,  
Không bằng kinh sử một vài pho”.*

*(Lê Quý Đôn, 1726 – 1784)*

Trong công việc này, cần khắc phục những quan niệm không đúng, thường có trong HS như thích đọc những tiểu thuyết võ hiệp LS hơn tài liệu LS, tài liệu gốc ; bị thu hút vào những chi tiết li kì hấp dẫn mà không chú ý đến những kiến thức khoa học.

Trước tiên, GV giúp HS lập danh mục sách cần đọc cho mỗi khóa trình, trong năm học. Trong danh mục, nên có phần “tối đa” và phần “tối thiểu”, tức là những loại sách cần thiết phải đọc và loại sách đọc thêm nếu có thời gian. Tiếp đó, để khơi dậy tính tích cực, hứng thú, sự hiếu kì và lòng ham hiểu biết cái mới của HS, GV tóm tắt

sơ lược nội dung một cuốn sách. Cách giới thiệu đặc biệt có hiệu quả là dẫn ra một vài chi tiết, những đoạn nhỏ hấp dẫn nhằm khơi dậy HS hứng thú đi tìm để đọc tiếp.

Có rất nhiều sách, báo và tạp chí liên quan đến môn LS mà HS cần phải đọc để nắm được nội dung kiến thức và tham khảo để hiểu sâu hơn về sự kiện, hiện tượng, nhân vật LS đang học. Trong đó, các sách về VHDG là một bộ phận không thể bỏ qua. Bởi vì, VHDG không chỉ “là những tài liệu rất quý cho khoa học xã hội, nó còn rất ích lợi cho việc giáo dục thanh niên và nhi đồng”<sup>2</sup>. Hơn thế nữa, VHDG còn “có một tác dụng cực kỳ quan trọng trong việc bổ sung, đính chính, sàng lọc những kiến thức của chúng ta về lịch sử dân tộc”<sup>3</sup>. Cho nên, học sử mà không tranh thủ đọc nhiều tác phẩm văn học thì quả là rất đáng tiếc.

Trong khi tổ chức HĐNK, GV cần cho HS đọc nhiều tài liệu VHDG. Giai đoạn LS từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XIX trong LS Việt Nam có nhiều vấn đề được VHDG lưu lại với nhiều thể loại phong phú phản ánh sâu sắc nội dung LS của giai đoạn này. Vì thế, đọc sách về VHDG phục vụ việc giảng dạy và học tập LS là một hoạt động bổ ích và nhất định đem lại hiệu quả sư phạm cao cần được tiến hành.

### **Chúng tôi đề xuất một hình thức đọc sách như sau :**

Sau khi dạy xong *Chương 1. Việt Nam từ thời nguyên thủy đến thế kỷ X*<sup>4</sup>, GV tiến hành tổ chức cho HS HĐNK bằng hình thức đọc sách VHDG với sách LS. GV có thể kết hợp với bộ môn Ngữ văn tiến hành biện pháp liên môn nếu điều kiện cho phép.

Thông thường có hai hình thức đọc sách đem lại hiệu quả cao nhất : cá nhân tự đọc và đọc chung ở lớp, ở tổ. Nhưng theo chúng tôi, nên hướng dẫn cho mỗi HS đọc những cuốn sách do chính các em chọn thì sẽ tốt hơn, vì đây không những là hình thức phổ biến thuận lợi cho mỗi cá nhân, mà còn qua đó GV có thể đánh giá được một cách chính xác tinh thần, thái độ và năng lực của từng HS. Sau đó, GV lập danh mục sách VHDG và sách LS cho HS tham khảo và lựa chọn.

*Bảng 1. Danh mục sách VHDG và sách LS cần đọc của Chương 1*

STT	Sách Văn học dân gian	Sách Lịch sử
1	Minh Châu & DSC (Sưu tầm và biên soạn) : <i>Hồn sử Việt – những truyền thuyết và giai thoại nổi tiếng</i> , Nxb Lao động, Hà Nội, 2010.	Hội khoa học lịch sử TP. Hồ Chí Minh : <i>Văn hóa Văn Lang – hướng về đất tổ Hùng Vương</i> , Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
2	Chu Xuân Diên (Chủ biên) : <i>Tục ngữ Việt Nam</i> , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1975. Được tái bản lần thứ hai năm 1993.	Nguyễn Phan Quang – Võ Xuân Đàn : <i>Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến năm 1884</i> , Nxb TP. Hồ Chí Minh, 2005. Đọc từ trang 7 đến trang 85.
3	Kiều Thu Hoạch (Chủ biên) : <i>Tinh</i>	Trương Hữu Quỳnh (Chủ biên) : <i>Đại</i>

<sup>2</sup> Vũ Ngọc Phan : *Truyện cổ Việt Nam*, In trong *Bộ hai tác phẩm được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003, tr.,33.

<sup>3</sup> Nguyễn Khánh Toàn : *Phải triệt để khai thác vốn văn nghệ dân gian giàu có của dân tộc*, in trong *Những ý kiến về văn học nghệ thuật dân gian Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1969, tr.,24.

<sup>4</sup> Bộ Giáo dục và Đào tạo : *Lịch sử 10*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.,70 – 86.

	<i>tuyển văn học Việt Nam, tập 1 : Văn học dân gian</i> , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004.	<i>cương lịch sử Việt Nam, tập 1</i> , Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1997. Đọc từ trang 7 đến trang 108.
4	Bùi Văn Nguyên : <i>Việt Nam – thân thoại và truyền thuyết</i> , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội & Nxb Mũi Cà Mau, 1993.	Nguyễn Khắc Thuần : <i>Danh tướng Việt Nam, tập 4</i> , Nxb Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh, 2005. Đọc từ trang 11 đến trang 190.
5	Vũ Ngọc Phan : <i>Truyện cổ Việt Nam</i> , Nxb Văn Sử Địa, Hà Nội, 1957. Được in lại trong <i>Bộ hai tác phẩm được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh</i> , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003, tr.,11-146.	Nguyễn Khắc Thuần : <i>Đại cương lịch sử văn hóa Việt Nam, tập 1</i> , Nxb Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh, 2004. Đọc từ trang 13 đến trang 145.
6	Vũ Ngọc Phan : <i>Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam</i> , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1978. Được in lại trong <i>Bộ hai tác phẩm được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh</i> , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003, tr.,149-912.	Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam : <i>Lịch sử Việt Nam, tập 1</i> , Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1971. Đọc từ trang 9 đến trang 141.
7	Phạm Hồng Việt : <i>Ca dao lịch sử</i> , Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2007.	Viện khoa học xã hội tại TP. Hồ Chí Minh : <i>Lịch sử Việt Nam, tập 2</i> , Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2007.

Nếu có thời gian và điều kiện cho phép thì GV có thể giới thiệu thêm một số tác phẩm khác như :

1. Khuyết Danh : *Đại Việt Sử lược*, Nxb TP. Hồ Chí Minh, 1993.
2. Nhiều tác giả : *Hùng Vương dựng nước*, 4 tập, Nxb khoa học xã hội, Hà Nội, 1970-1971-1973&1974.
3. Vũ Quỳnh – Kiều Phú : *Lĩnh Nam chích quái*, Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1960.
4. Văn Tân (Chủ biên) : *Thời đại Hùng Vương*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1976.
5. Nguyễn Khắc Thuần (Phiên âm) : *Đại Nam quốc sử diễn ca*, Nxb Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh, 2007.
6. Lý Tế Xuyên : *Việt điện u linh tập*, Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1960.
7. Phạm Hồng Việt : *Lịch sử dân tộc trên các trang văn học (từ nguồn gốc đến 1858)*, Nxb Thuận Hóa, Huế, 2007.

GV giới thiệu địa chỉ cho HS tìm các sách trên như : thư viện trường, thư viện thành phố, các nhà sách, hoặc từ tủ sách sưu tầm cá nhân của GV,...

Để kích thích lòng ham đọc sách của HS, GV có thể giới thiệu ngắn gọn về nội dung của một số cuốn sách trên. Ví dụ, GV có thể giới thiệu quyển *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam* và tác giả Vũ Ngọc Phan như sau : “Nhà văn Vũ Ngọc Phan (1902 – 1987), là một chuyên gia nghiên cứu hàng đầu về VHDG của Việt Nam. Từ năm 1953 – 1978, nhà văn đã biên soạn và cho in nhiều tác phẩm VHDG khác nhau. Một trong những quyển sách thành công nhất là quyển **“Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt**

**Nam**”. Sách ra đời vào năm 1956, được Nxb Văn Sử Địa – tiền thân của Nxb Khoa học xã hội ngày nay ấn hành. Quyền sách đã được các nhà khoa học và đông đảo bạn đọc đánh giá cao về chất lượng khoa học và công lao su tầm của nhà văn. Vì thế, quyền sách đã được tái bản đến 10 lần. Để đánh giá và ghi ơn công lao đó, tác phẩm này cùng với “*Truyện cổ Việt Nam*” của nhà văn đã được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học xã hội và nhân văn. Đây là giải thưởng cao quý nhất của Nhà nước ta dành tặng cho những cá nhân và tập thể có những công trình khoa học giá trị. Ngoài ra, nhà văn còn tham gia biên soạn bộ “*Sơ thảo văn học Việt Nam*” gồm 5 tập ; đồng thời, còn viết và cho in tập “Phê bình, tiểu luận văn học” và nhiều tác phẩm khác. Những công trình này và nhiều tác phẩm văn học khác của nhà văn đã được in và tái bản rất nhiều lần. Sau khi mất, để tôn vinh và ghi nhớ một nhà khoa học lão thành đã có nhiều đóng góp cho ngành khoa học xã hội và nhân văn Việt Nam, họ và tên nhà văn đã được đặt cho một đường phố tại thủ đô Hà Nội. Các em hãy tìm đọc tác phẩm này để hiểu thêm LS dân tộc ta từ thưở xa xưa được tái hiện trong ca dao, tục ngữ như thế nào và qua đó, các em được một lần thưởng thức và trân trọng giá trị tác phẩm của nhà văn để lại”.

Tiếp đến, GV quy định thời gian sẽ tổ chức báo cáo kết quả thu được, thời gian như thế nào tùy thuộc vào GV lên kế hoạch. Đồng thời, GV hướng dẫn cho HS cách làm việc khoa học với sách vì đọc sách không phải để giải trí, mà cần biết ghi chép theo mẫu sau :

*Bảng 2. Yêu cầu cần đạt khi đọc sách*

<b>Nội dung</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>
Giới thiệu tác phẩm	Giới thiệu về cuốn sách : Tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, nơi xuất bản, năm xuất bản, số trang sách,...
Thời gian đọc sách	Ghi thời điểm bắt đầu đọc sách đến ngày báo cáo kết quả.
Nội dung quyền sách	Tóm tắt những nội dung của cuốn sách theo từng phần, từng chương ; ghi chép lại những câu hay, ý nghĩa,...
Ý nghĩa và bài học	Những vấn đề rút ra sau khi đọc sách : những vấn đề liên quan đến bài học, vấn đề thích nhất, những thắc mắc cần giải quyết, ý định sử dụng những kiến thức sau khi đọc...

GV hướng dẫn HS lập bảng ghi tóm tắt quá trình và kết quả đọc sách như sau :

*Bảng 3. Quá trình đọc sách và kết quả thu được*

Tác giả	Tên sách	Thời gian đọc sách	Nội dung sách	Kết quả thu được

Việc lập bảng trên được xem như “bút kí khoa học” của HS, không chỉ nêu rõ kết quả đọc sách mà còn chuẩn bị cho việc trình bày nội dung sách, cho việc trao đổi thảo luận, rút ra bài học từ sách...

Sau một thời gian chuẩn bị, GV và HS sẽ tổ chức một buổi báo cáo kết quả thu được. Buổi tổ chức này, đòi hỏi GV có kế hoạch từ trước, sắp xếp chương trình cho khoa học. Có thể tiến hành dưới hai hình sau đây :

(1) *Đọc diễn cảm một số câu ca dao, tục ngữ, những mẩu chuyện thân thoại, truyền thuyết.* Ví dụ, cho HS đọc diễn cảm câu chuyện *Thánh Gióng*,... Ở đây cần sự xúc cảm chân thật của HS thể hiện ở ánh mắt, cử chỉ, giọng đọc hào hùng,... mới lột tả được hình ảnh của Thánh Gióng anh hùng.

(2) *Dựa vào nội dung của sách để xây dựng một tiểu phẩm, diễn đạt một sự kiện LS hào hùng của dân tộc.* Ví dụ, xây dựng cảnh đánh giặc Ân trong *truyện Thánh Gióng* hay cảnh đánh nhau giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh trong *truyện Sơn Tinh, Thủy Tinh*. Ở đây, có thể kết hợp việc đọc sách với trình bày thơ ca, âm nhạc, múa,... Hình thức này có thể kết hợp trong các buổi dạ hội lịch sử<sup>5</sup>.

GV cho 2 – 3 HS đã viết bài thu hoạch lên báo kết quả thu được. Sau đó, cho HS trao đổi, thảo luận giúp HS bày tỏ ý kiến nhằm củng cố kiến thức đã học và lòng tin sau khi đọc một quyển sách. Các hình thức trên có thể đan xen với nhau trong quá trình thực hiện.

GV cần lưu ý với HS rằng, việc đọc sách trong HĐNK mang lại hiệu quả rất lớn trong việc hiểu rõ hơn nội dung bài học trên lớp, nên phải thực hiện một cách nghiêm túc, nề nếp và tránh tùy tiện. Nếu GV làm tốt công việc đọc sách như nêu trên, thiết nghĩ chất lượng học tập của bộ môn LS ngày càng được nâng cao hơn, góp phần phát triển toàn diện nhân cách cho HS.

## **2.2. Dạ hội lịch sử**

Dạ hội lịch sử (DHLS) là một HĐNK có tính chất tổng hợp, thu hút tất cả HS trong lớp và cả trường tham dự.

Lực lượng tham gia DHLS thường có hai nhóm : một số ít HS tham gia biểu diễn và đông đảo HS khác là khán giả. Đối với cả hai nhóm, DHLS có tác dụng củng cố, làm sâu sắc, phong phú thêm những tri thức khoa học và nghệ thuật, khơi dậy những xúc cảm làm cơ sở để giáo dục tình cảm, bồi dưỡng óc thẩm mỹ, gây hứng thú học tập bộ môn trong HS...

Chủ đề DHLS rất phong phú như : về LS địa phương (nội dung khá hấp dẫn trong DHLS) ; về LS dân tộc (hoặc kết hợp LS dân tộc với LS địa phương) ; các vấn đề mang tính thời sự trên thế giới và trong nước (đấu tranh gìn giữ hòa bình trên thế giới hay giữ gìn môi trường,...).

Để việc tiến hành những buổi DHLS theo các chủ đề trên đây đạt được hiệu quả cao, GV phải thực hiện các yêu cầu như : mang tính mục đích giáo dục, giáo dục và phát triển rõ rệt ; phải thu hút đông đảo HS tham gia, phải phát huy năng lực độc

<sup>5</sup> Phần *Dạ hội lịch sử* sẽ trình bày cụ thể hơn.

lập, tích cực chủ động hoạt động và tinh thần tập thể của các em ; cần có kế hoạch chuẩn bị công phu ; linh hoạt và đa dạng hóa các hình thức tổ chức.

Song song đó, trên cơ sở chủ đề đã chọn, GV cần xây dựng kế hoạch dạ hội. Kế hoạch dạ hội cần dựa vào kế hoạch chung và điều kiện của nhà trường, vào năng lực của HS và yêu cầu chính trị của địa phương,... Trên cơ sở nội dung chương trình, GV phân công HS chuẩn bị và tạo điều kiện cho các em luyện tập.

Đối với việc vận dụng tài liệu VHDG vào DHLS để củng cố kiến thức cho HS là một công việc hay và đầy ý nghĩa. Nội dung VHDG phản ánh LS dân tộc rất phong phú và đa dạng, GV có thể chọn từng giai đoạn để tiến hành buổi dạ hội.

**Trên cơ sở lý luận trên, chúng tôi đề xuất một buổi DHLS lấy minh họa tại Trường THCS & THPT Trường Xuân như sau :**

*“Dù ai đi ngược về xuôi,  
Nhớ ngày giỗ Tổ, mùng mười tháng ba,  
Khắp miền truyền mãi câu ca,  
Nước non vẫn nước non nhà nghìn năm”<sup>6</sup>.*

Hằng năm, cứ đến ngày “mùng mười tháng ba” âm lịch, cả nước ta nô nức chuẩn bị kỉ niệm ngày giỗ Tổ để tưởng nhớ các vua Hùng đã có công dựng nước. Hòa chung không khí đó, GV LS đề xuất với Ban lãnh đạo nhà trường tổ chức cho HS trường THCS & THPT Trường Xuân (Huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ) buổi DHLS.

Đây là buổi DHLS theo chủ đề LS dân tộc.

*(1) Địa điểm và thành phần tham dự :*

Buổi DHLS được tiến hành tại sân khấu Trường THCS & THPT Trường Xuân, Huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Thành phần tham dự bao gồm GV và HS toàn trường, các vị đại biểu, khách mời và nhân dân địa phương.

Lực lượng tham gia biểu diễn là HS lớp 10 ; HS lớp 11 và 12 phụ trách hậu cần.

*(2) Nội dung buổi dạ hội :*

Văn nghệ chào mừng ; tuyên bố lý do buổi dạ hội ; giới thiệu đại biểu ; phát biểu của lãnh đạo nhà trường ; tiết mục văn nghệ ; nói chuyện LS về chủ đề **“Sự nghiệp dựng nước của các vua Hùng”** ; diễn kịch LS với tác phẩm **“Thời đại Hùng Vương”** ; phát biểu của lãnh đạo địa phương ; tiết mục văn nghệ ; kết thúc buổi dạ hội.

*(3) Tiến trình thực hiện :*

Để ổn định trật tự tạo không khí cho buổi dạ hội, gây chú ý hướng mọi người lên sân khấu, Ban tổ chức cho một tập ca hát bài **“Dòng máu Lạc Hồng”** của tác giả Lê Quang và **“Nòi giống Tiên Rồng”** của nhạc sĩ Chương Đức.

---

<sup>6</sup> Phạm Hồng Việt : *Ca dao lịch sử*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2007, tr.,11.

Người dẫn chương trình ra tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự buổi DHLS.

Hiệu trưởng phát biểu diễn văn khai mạc nói về ý nghĩa của ngày giỗ Tổ Hùng Vương. Bài phát biểu nêu bật truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam là “Uống nước, nhớ nguồn” ; “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” và khẳng định đó chính là đạo lý của người Việt Nam ta. Cũng nhờ nền tảng đạo lý này, dân tộc Việt Nam mới có “Nam quốc sơn hà...”, mới có “Bình Ngô đại cáo”,... để sau này chung đúc nên chân lý “Không có gì quý hơn độc lập tự do” ở thời đại Hồ Chí Minh, cho hôm nay cả dân tộc ta gìn giữ, phát huy trong sự nghiệp đổi mới vì một “Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Để thay đổi không khí, tiết mục đơn ca “*Đi trên đất Tổ*”, thơ của Nguyễn Xuân Sanh, nhạc của Doãn Mẫn và bài “*Lời ru Âu Lạc*” của tác giả Nguyễn Minh Sơn sẽ được trình diễn.

Tiếp theo là bài nói chuyện lịch sử với chủ đề : “***Sự nghiệp dựng nước của các vua Hùng***” do GV LS của trường trình bày. Trong bài nói chuyện này, người trình bày nhắc lại những thần thoại và truyền thuyết về thời Hùng Vương như truyện Họ Hồng Bàng,... cùng với việc dẫn chứng về những thành tựu của các ngành khoa học như lịch sử, khảo cổ học, dân tộc học,... để đi đến khẳng định rằng thời đại Hùng Vương là có thật. Đồng thời, lưu ý đến HS muốn hiểu hết được thời đại này, ngoài những thành tựu của khảo cổ học, dân tộc học,... HS còn phải để tâm đến VHDG vì nó là tấm gương phản ánh rất trung thực các mặt của đời sống xã hội. Khi vén đám mây mờ của VHDG thì đằng sau đó chính là cốt lõi của lịch sử. Sau đó, giới thiệu những nét cơ bản của nền văn minh do các vua Hùng dựng nên và con người – xã hội thời Hùng Vương để khán giả có cái nhìn tổng thể về thời đại của các vua Hùng.

Sau tiết mục nói chuyện LS trên, để cho khán giả có cái nhìn thực tế và cụ thể hơn về thời đại của các vua Hùng, là một đoạn kịch do các em HS lớp 10 biểu diễn nhan đề : “***Thời đại Hùng Vương***”. Nội dung đoạn kịch nói về quá trình hình thành nên nhà nước sơ khai Văn Lang – Âu Lạc và đời sống vật chất, tinh thần của cư dân người Việt cổ lúc bấy giờ, được các em HS dựa trên các tác phẩm VHDG như *truyện Họ Hồng Bàng* ; *truyện Sơn Tinh, Thủy Tinh* ; *truyện Thánh Gióng* ; *sự tích bánh trưng, bánh dày* ; *sự tích trâu cau* ; *truyện Chử Đồng Tử* ; *truyện Dừa bầu* ; *có sự kết hợp với ca dao*. Trong quá trình diễn kịch, người dẫn chương trình sẽ đặt câu hỏi cho khán giả trả lời, nếu khán giả trả lời đúng thì sẽ nhận một phần quà từ Ban tổ chức. Nội dung câu hỏi liên quan đến bài nói chuyện LS trên và các chi tiết của đoạn kịch đang diễn. Đây là sự kết hợp rất khoa học giữa hai hình thức : diễn kịch để giải trí với đó vui kiến thức LS. Điều này làm cho khán giả chú ý hơn và dễ truyền tải nội dung đến người xem.

Sau đó là bài phát biểu nhận xét của đồng chí lãnh đạo địa phương về buổi DHLS. Kết hợp với phần trao học bổng của chính quyền địa phương cho một số HS nghèo hiếu học, có thành tích học tập tốt.

Để kết thúc buổi dạ hội, bài hát “*Dân nước Nam*”, sáng tác của nhạc sĩ Lê Quang sẽ được tốp ca trình bày. Đến đây buổi DHLS đầy ý nghĩa được kết thúc.



Kết hợp với tổ chức dạ hội, có thể song song tiến hành trưng bày, triển lãm tranh ảnh, đồ dùng dạy học của GV cùng với những hiện vật do HS tự làm khắc họa lại giai đoạn lịch sử này. Đồng thời, những hình ảnh về LS và những thành tựu về kinh tế - xã hội của địa phương sẽ được giới thiệu đến đông đảo người xem.

Sau buổi dạ hội, GV phát phiếu thăm dò cảm nghĩ một số HS của trường cũng như những khán giả bên ngoài trường để biết được hiệu ứng của buổi DHLS tạo ra đối với HS và khán giả tham dự.

DHLS là một hoạt động có tính chất tổng hợp, thu hút tất cả HS các khối, lớp tham dự và có ý nghĩa giáo dục, giáo dưỡng, phát triển rất lớn đối với HS. Đồng thời, tổ chức tốt buổi dạ hội còn có ảnh hưởng tới nhân dân địa phương. Đây là một biện pháp hiệu quả để “*xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và xã hội*”<sup>7</sup>. Mặt khác, còn nói lên rằng, nếu tổ chức tốt các HĐNK LS phù hợp với điều kiện cụ thể của trường PT, phù hợp với từng đối tượng HS sẽ góp phần nâng cao hiệu quả dạy học bộ môn. Qua đây, cũng thấy rõ nếu kế hoạch được tiến hành một cách khoa học thì việc sử dụng tài liệu VHDG trong HĐNK mang lại hiệu quả tích cực cho việc đổi mới PPDHLS ở trường PT.

### 3. Kết luận

HĐNK có ý nghĩa rất lớn trong DHLS ở trường PT. Qua các dẫn chứng trên cho chúng ta thấy rằng, việc sử dụng tài liệu VHDG để thực hiện các HĐNK góp phần nâng cao hiệu quả dạy học bộ môn và đáp ứng mục tiêu môn học ở trường PT. Vì vậy, chúng ta cần phải có quan niệm đúng về vai trò, ý nghĩa, nội dung và phương pháp tiến hành các HĐNK. Hiện nay quan niệm chưa chính xác về những HĐNK còn khá phổ biến, không ít GV chỉ chú ý đến việc truyền đạt kiến thức qua bài học, mà không kết hợp với các hoạt động dạy học khác nhằm khơi gợi hứng thú học tập bộ môn của HS và phát huy tính tích cực, chủ động của các em trong nhận thức. Cho nên có thể khẳng định rằng, nhận thức đúng những vấn đề cơ bản của HĐNK hỗ trợ bài học trên lớp có sử dụng kiến thức liên môn (trong đó có tài liệu VHDG) là điều kiện quan trọng để đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung và PPDHLS ở trường PT hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo : *Lịch sử 10*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2006.
2. Nguyễn Thị Côi : *Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội, 2008.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011.

---

<sup>7</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.,131.

4. Kiều Thu Hoạch (Chủ biên) : *Tinh tuyển văn học Việt Nam*, tập 1, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004.
5. Phan Ngọc Liên (Chủ biên) : *Phương pháp dạy học lịch sử*, tập 1, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội, 2002.
6. Phan Ngọc Liên (Chủ biên) : *Phương pháp dạy học lịch sử*, tập 2, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội, 2002.
7. Nhiều tác giả : *Những ý kiến về văn học nghệ thuật dân gian Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1969.
8. Vũ Ngọc Phan : *Bộ hai tác phẩm được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003.
9. Phạm Hồng Việt : *Ca dao lịch sử*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2007.

## THÔNG TIN TÁC GIẢ

1. Họ & tên : **Đặng Hoàng Sang.**
2. Số điện thoại : **0973.629.209 – 0939.096.741.**
3. Địa chỉ Email : **[dhsang1990@gmail.com](mailto:dhsang1990@gmail.com)**
4. Địa chỉ cơ quan : **Trường THCS & THPT Trường Xuân, Ấp Trường Ninh A, Xã Trường Xuân B, Huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.**